

Bản án số: 99/2021/HS-ST  
Ngày: 28-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Túy Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Thu Thảo
2. Bà Trần Thị Lợi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hồng G, sinh năm 1987, sinh tại: Tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp TT, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Phan Thị T; bị cáo có chồng tên Trịnh Việt H, sinh năm 1987, có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ chuyên tạm giam từ ngày 18/12/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Đức L, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp 4B, xã BM, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Ông Cao Hải Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp ĐN2, xã ĐLT, huyện ĐH, tỉnh LA. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Hằng N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp TL, xã TL, huyện BT, tỉnh VL. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 18/12/2020, Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Ánh Mai, địa chỉ: Ấp 4B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Trần Đức L làm chủ. Khi kiểm tra phòng số 7 do Lê Hồng G và Nguyễn Hằng N thuê ở thì phát hiện trong túi xách của G có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. G khai là ma túy đá. Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật đối với G.

Qua điều tra, G khai nhận ma túy là do G và N hùn tiền mua của một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) vào ngày 16/12/2020 tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với mục đích sử dụng. Ngày 17/12/2020, G và N đã cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà nghỉ Ánh Mai, số ma túy còn lại G cất giấu vào túi xách của G cho đến khi bị bắt quả tang. Qua đối chất, Nguyễn Hằng N không thừa nhận đã hùn tiền với G để mua ma túy và cũng không biết việc G tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 112/KLGD-H ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói niêm phong được niêm phong chữ ký ghi tên Lê Hồng G và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3455g (Không phải ba bốn năm năm gam), loại Methamphetamine. (BL64)

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision (màu đỏ đô) biển số 62P2-153.98 (Đã trả lại cho chủ sở hữu. (BL 66, 67)
- 01 gói niêm phong mang số vụ 51/2021 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ điều tra;
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imei 1: 86360145912277, số Imei 2: 863601045912269;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 túi xách màu đen.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng thuộc Đội cảnh sát thi hành án hình sự - Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Củ Chi (BL 68-69)

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS.CC ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Hồng G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Hồng G với mức án tù 15 (Mười lăm) tháng tù đến 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Đối với G và N cùng nhau thuê nhà nghỉ và cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên không có dấu hiệu tội phạm về hành vi này. Riêng N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã bàn giao đến Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi để xử lý theo thẩm quyền.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 51/2021 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ điều tra;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 túi xách màu đen do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imei 1: 86360145912277, số Imei 2: 863601045912269 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision (màu đỏ đô) biển số 62P2-153.98 do không liên quan đến vụ án, đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Cao Hải Đ, ông Đ không có yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 18/12/2020, Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Ánh Mai, địa chỉ: Ấp 4B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Trần Đức L làm chủ. Khi kiểm tra phòng số 7 do bị cáo và Nguyễn Hằng N thuê ở thì phát hiện trong túi xách của bị cáo có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá. Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật đối với bị cáo.

Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Qua điều tra, bị cáo khai nhận ma túy là do bị cáo và bà N hùn tiền mua của một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)) vào ngày 16/12/2020 tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với mục đích sử dụng. Ngày 17/12/2020, bị cáo và N đã cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà nghỉ

Ánh Mai, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu vào túi xách của bị cáo cho đến khi bị bắt quả tang. Qua đối chất, Nguyễn Hằng N không thừa nhận đã hùn tiền với bị cáo G để mua ma túy và cũng không biết việc bị cáo G tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo G là người trực tiếp mua ma túy và cất giấu ma túy trong túi xách của bị cáo. Do đó không đủ cơ sở chứng minh bà N đã hùn tiền mua ma túy cùng bị cáo.

Đối với bị cáo G và bà N cùng nhau thuê nhà nghỉ và cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên không có dấu hiệu tội phạm về hành vi này. Riêng bà N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã bàn giao đến Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi để xử lý theo thẩm quyền.

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[5] Tại Kết luận giám định số 112/KLGD-H ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói niêm phong được niêm phong chữ ký ghi tên Lê Hồng G và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3455g (Không phải ba bốn năm năm gam), loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hồng G đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Lê Hồng G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Bản thân bị cáo bị nghiện ma túy, cần có thời gian giúp bị cáo cai nghiện tốt.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Lê Hồng G một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong mang số vụ 51/2021 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ điều tra;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01 túi xách màu đen do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imei 1: 86360145912277, số Imei 2: 863601045912269 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision (màu đỏ đô) biển số 62P2-153.98 do không liên quan đến vụ án, đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Cao Hải Đ, ông Đ không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 44 ngày 02/02/2021, phiếu nhập kho vật chứng số 44 ngày 02/02/2021 của Công an huyện Củ Chi.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng G 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 18/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong mang số vụ 51/2021 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ điều tra;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01 túi xách màu đen.

Trả lại cho bị cáo G 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imei 1: 86360145912277, số Imei 2: 863601045912269.

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 44 ngày 02/02/2021, phiếu nhập kho vật chứng số 44 ngày 02/02/2021 của Công an huyện Củ Chi.

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, buộc bị cáo G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CA H.Củ Chi;
- Đội CSĐTTH CA H.Củ Chi;
- Sở Tư pháp TPHCM
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Túy Phượng**